

PHỤ LỤC SỐ IV

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ NĂM 2024 ĐỐI VỚI CÁC HỘI ĐẶC THÙ

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số

/HD-SNV ngày /10/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên)

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
NỘI DUNG I. XÂY DỰNG TỔ CHỨC, XÂY DỰNG TẬP THỂ		82								
I	Năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu	20							04 Phiếu đánh giá của Lãnh đạo UBND tỉnh	
1.1	Đổi mới sáng tạo trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ	4							* <u>Điểm số được tính theo công thức:</u> (c x 1) + (d x 2) + (e x 3) + (g x 4)/B * Trong đó: c là số người chọn phương án trả lời “1” d là số người chọn phương án trả lời “2” e là số người chọn phương án trả lời “3” g là số người chọn phương án trả lời “4” B là tổng số người trả lời	Sở Nội vụ tổng hợp điểm đánh giá của Lãnh đạo UBND tỉnh.
1.2	Sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chức trách, nhiệm vụ	4								
1.3	Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ	4								
1.4	Trách nhiệm nêu gương và chấp hành quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh	4								
1.5	Kịp thời tham mưu, đề xuất, giải quyết công việc trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ	4								
II	Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	4								
2.1	Công tác phòng, chống tham nhũng,	3								Thanh tra

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	lãng phí, tiêu cực									tỉnh
2.1.1	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	1								
	<u>Yêu cầu:</u> - Ban hành đầy đủ văn bản chỉ đạo, triển khai các quy định về phòng, chống tham nhũng = 1 điểm . - Ban hành không đầy đủ = 0 điểm .								Các văn bản ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị.	
2.1.2	Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	1								
	<u>Yêu cầu:</u> - Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (công khai, minh bạch; kiểm soát xung đột lợi ích; ban hành và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định); thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát tài sản, thu nhập; thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu) = 1 điểm . Thực hiện không đầy đủ, không đúng quy định = 0 điểm .								Báo cáo kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị (kèm theo các tài liệu minh chứng về công khai, minh bạch; kiểm soát xung đột lợi ích; ban hành và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định); thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện cải	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
									cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát tài sản, thu nhập; thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu).	
2.1.3	Việc phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	1								
	<p><u>Yêu cầu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực = 1 điểm. - Có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm = 0 điểm. 								Báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng; Kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân có vi phạm.	
2.2	Thực hiện giải quyết đơn thư	1								Thanh tra tỉnh
	<p><u>Yêu cầu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% đơn thư thuộc thẩm quyền (gồm đơn khiếu nại tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh) được giải quyết kịp thời, đúng hạn = 1 điểm. - Có đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết quá hạn = 0,5 điểm. - Có đơn thư thuộc thẩm quyền không 								- Lập Biểu thống kê tổng số đơn, thư tiếp nhận thuộc thẩm quyền (gồm đơn khiếu nại tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh). Thống kê số đơn, thư được giải quyết kịp thời, đúng	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	<i>được giải quyết = 0 điểm.</i> * Ghi chú: nếu trong năm đánh giá không có đơn, thư khiếu nại, tố cáo thì chấm 1 điểm với tiêu chí này.								hạn. Số chưa được giải quyết; Số giải quyết quá hạn. - Báo cáo kết quả giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền của đơn vị.	
III	Thực hiện quy định, nội quy, quy chế và chế độ làm việc	25								
3.1.	Thực hiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tổ chức và hoạt động Hội đặc thù	4								Sở Nội vụ
3.1.1	Thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội (khoản 2, Điều 34, Nghị định số 45 quy định về nghĩa vụ của Hội có tính chất đặc thù).	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Có thực hiện = 1 điểm - Không thực hiện = 0 điểm								Lập biểu tổng hợp và gửi các văn bản tham gia phản biện và giám định xã hội của Hội	
3.1.2	Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực hoạt động của hội theo quy định của pháp luật (khoản 2, Điều 34, NĐ 45 quy định về nghĩa vụ của Hội có tính chất đặc thù)	1								
	<u>Yêu cầu</u>								Lập biểu tổng hợp và	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	- Có tham gia = 1 điểm . - Không tham gia = 0 điểm .								gửi các văn bản của Hội đã tham gia xây dựng văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội	
3.1.3	Đại diện, bảo vệ, phản ánh, kiến nghị, phối hợp giải quyết quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, các tầng lớp Nhân dân (Quy chế Số 21-QC/TU của Tỉnh ủy)	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Có thực hiện = 1 điểm . - Không thực hiện = 0 điểm .								Lập biểu tổng hợp các ý kiến phản ánh, kiến nghị của Hội	
3.1.4	Thực hiện phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động của hội	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Có thực hiện = 1 điểm . - Không thực hiện = 0 điểm .								Lập biểu tổng hợp các văn bản thể hiện việc thực hiện phối hợp của Hội với các cơ quan QLNN về lĩnh vực hoạt động của Hội	
3.2	Quy chế làm việc	2								Sở Nội vụ
3.2.1	Xây dựng sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế làm việc	1								
	<u>Yêu cầu:</u>								Quy chế làm việc của	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	<ul style="list-style-type: none"> - Có ban hành hoặc có rà soát để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với khi có thay đổi = 1 điểm. - Không ban hành hoặc không sửa đổi, bổ sung khi có thay đổi = 0 điểm. 								đơn vị được ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung.	
3.2.2	Kết quả thực hiện nội quy, quy chế làm việc	1								
	<p><u>Yêu cầu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong năm đánh giá không có cán bộ, viên chức vi phạm nội quy, quy chế được cấp có thẩm quyền kết luận = 1 điểm. - Có cán bộ, viên chức vi phạm nội quy, quy chế = 0 điểm. 								Báo cáo của đơn vị.	
3.3	Quy chế thực hiện quản lý tài chính, tài sản công	5								Sở Tài chính
3.3.1	Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ	1								
	<p><u>Yêu cầu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban hành hoặc có sửa đổi, bổ sung cho phù hợp khi có thay đổi = 1 điểm. - Không ban hành hoặc không sửa đổi, bổ sung = 0 điểm. 								Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.	
3.3.2	Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính	1								
	<u>Yêu cầu:</u>								Báo cáo của đơn vị.	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	<ul style="list-style-type: none"> - Trong năm đánh giá không có vi phạm về thu, chi tài chính được cấp có thẩm quyền kết luận = 0,5 điểm. - Có vi phạm được cấp có thẩm quyền kết luận = 0 điểm. 									
3.3.3	Thực hiện công khai dự toán, quyết toán sử dụng ngân sách	1								
	<p><u>Yêu cầu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Công khai đầy đủ, đúng quy định (công khai theo từng quý, công khai dự toán đầu năm, quyết toán cuối năm) = 1 điểm. - Có nội dung thực hiện không đúng quy định = 0 điểm. 								Báo cáo công khai dự toán, quyết toán ngân sách cấp huyện; địa chỉ liên kết đến Trang thông tin điện tử đăng tải thông tin công khai dự toán, quyết toán ngân sách cấp huyện theo quy định.	
3.3.4	Ban hành Quy chế quản lý tài sản công	1								
	<p><u>Yêu cầu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban hành hoặc có sửa đổi, bổ sung cho phù hợp khi có thay đổi = 1 điểm. - Không ban hành hoặc không sửa đổi, bổ sung = 0 điểm. 								Quy chế quản lý tài sản công của đơn vị.	
3.3.5	Công khai, kê khai tài sản công	1								
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kê khai, công khai tài sản công và báo cáo đầy đủ theo quy định 								Báo cáo công khai tài sản công của đơn vị.	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	<p><u>Yêu cầu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thành lập = 0,5 điểm. - Không thành lập = 0 điểm. 								Quyết định thành lập Đội phòng cháy, chữa cháy của cơ quan của đơn vị. Đối với nhưng cơ quan không tổ chức đội phòng cháy, chữa cháy cung cấp văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép không tổ chức đội phòng cháy, chữa cháy cơ quan hoặc tổ chức ghép với cơ quan khác	
3.5.2	Thực hiện thực tập phòng cháy, chữa cháy của cơ quan	0,5								
	<p><u>Yêu cầu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong năm có thực hiện thực tập = 0,5 điểm. - Không thực tập = 0 điểm. 								Kế hoạch thực tập hoặc văn bản yêu cầu thực tập; hình ảnh, báo cáo minh chứng đã thực hiện thực tập theo quy định.	
3.6	Công tác tự vệ cơ quan	1								Sở Nội vụ
3.6.1	Thành lập đội tự vệ của cơ quan	0,5								
	<p><u>Yêu cầu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thành lập = 0,5 điểm. - Không thành lập = 0 điểm. 								Quyết định thành lập Đội tự vệ của đơn vị. Đối với nhưng cơ quan không tổ chức đội tự	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
									vệ cung cấp văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép không tổ chức Đội tự vệ cơ quan hoặc tổ chức ghép với cơ quan khác.	
3.6.2	Tham gia huấn luyện theo quy định	0,5								
	<u>Yêu cầu:</u> - Có tham gia = 0,5 điểm. - Không tham gia = 0 điểm.								Văn bản cử viên chức tham gia huấn luyện theo quy định.	
3.7	Chấp hành chế độ thông tin báo cáo theo quy định	1								Sở Nội vụ
	<u>Yêu cầu:</u> - Thực hiện đúng quy định = 1 điểm. - Có báo cáo không đúng quy định = 0 điểm. * <i>Ghi chú:</i> Chỉ áp dụng với các Báo cáo công tác với UBND tỉnh định kỳ theo quy định.								Các báo cáo công tác định kỳ theo quy định.	
3.8	Công tác thi đua, khen thưởng	2								Sở Nội vụ
3.8.1	Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng ứng, thực hiện các phong trào thi đua, công tác khen thưởng	1								
	<u>Yêu cầu:</u> - Có triển khai = 1 điểm. - Không triển khai = 0 điểm.								Các văn bản ban hành của đơn vị.	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
3.8.2	Phát hiện, bồi dưỡng gương điển hình tiên tiến	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Trong năm đánh giá có gương điển hình tiên tiến giới thiệu gửi về Sở Nội vụ để tuyên truyền = 1 điểm . - Không có = 0 điểm .								Văn bản triển khai, giới thiệu gương điển hình tiên tiến.	
3.9	Công tác văn thư - lưu trữ	2								Sở Nội vụ
3.9.1	Ban hành Danh mục hồ sơ lưu trữ theo quy định	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Có ban hành = 1 điểm . - Không ban hành = 0 điểm .								Quyết định ban hành Danh mục hồ sơ lưu trữ của đơn vị chậm nhất ngày 10/01 hằng năm.	
3.9.2	Lập hồ sơ và nộp hồ sơ về Lưu trữ cơ quan theo quy định	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Lập hồ sơ và nộp hồ sơ về Lưu trữ cơ quan theo quy định = 1 điểm . - Chưa lập hồ sơ và nộp hồ sơ về Lưu trữ cơ quan = 0 điểm .								- Hồ sơ công việc được lập theo Danh mục do Thủ trưởng cơ quan đã ban hành và hồ sơ phát sinh theo chức năng, nhiệm vụ được giao. - Kiểm tra trực tiếp trên Hệ thống QLVB; hồ sơ, tài liệu giấy.	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
3.10	Thực hiện dân chủ ở cơ quan nhà nước	6								Sở Nội vụ
3.10.1	Thực hiện công khai theo quy định	1								
	<p><u>Yêu cầu</u></p> <p>- Thực hiện đúng quy định = 1 điểm.</p> <p>- Có nội dung thực hiện không đúng = 0 điểm.</p> <p>* <u>Nội dung công khai:</u> Kết luận thanh tra, kết luận vụ việc tiêu cực, tham nhũng tại đơn vị (nếu có); kế hoạch công tác năm; số liệu quyết toán, dự toán chi ngân sách; chủ trương chính sách; tiêu chuẩn định mức sử dụng tài sản công; TTHC; tình hình mua sắm, đầu tư công; bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công.... Theo Điều 46, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.</p>								<p>- Văn bản thông báo công khai các nội dung theo quy định.</p> <p>- Địa chỉ liên kết đến thư mục công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị; ảnh chụp các hình thức công khai.</p>	
3.10.2	Thực hiện đề viên chức, người lao động bàn và quyết định	1								
	<p><u>Yêu cầu</u></p> <p>- Thực hiện đúng quy định = 1 điểm.</p> <p>- Có nội dung thực hiện không đúng = 0 điểm.</p> <p>* <u>Nội dung đề cán bộ, viên chức, người lao động bàn:</u> Bầu và cho thôi thành viên Ban thanh tra nhân dân;</p>								<p>Nghị quyết hội nghị CBVC, người lao động; biên bản bầu Ban thanh tra nhân dân; sổ theo dõi các khoản đóng góp của CBVC, người lao</p>	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	việc thu chi khoản đóng góp của CBVC, người lao động; nghị quyết hội nghị CBVC, người lao động các nội dung tự quản trong đơn vị								động.	
3.10.3	Thực hiện đề cán bộ, viên chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định	1								
	<p><u>Yêu cầu</u></p> <p>- Thực hiện đúng quy định = 1 điểm.</p> <p>- Có nội dung thực hiện không đúng = 0 điểm.</p> <p>* <u>Nội dung đề cán bộ, viên chức, người lao động tham gia ý kiến:</u> Kế hoạch công tác hằng năm; tổ chức phong trào thi đua; Báo cáo sơ kết, tổng kết; Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu; Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; chế độ, chính sách liên quan đến CBVC, người lao động; dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ ở cơ quan; giải pháp triển khai chính sách, pháp luật liên quan đến</p>								Văn bản xin ý kiến đối với các nội dung tại Điều 53, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Biên bản Hội nghị CBVC, người lao động hằng năm.	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	chức năng, nhiệm vụ.									
3.10.4	Thực hiện đề cán bộ, viên chức, người lao động kiểm tra giám sát theo quy định	1								
	<p><u>Yêu cầu</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng quy định = 1 điểm. - Có nội dung thực hiện không đúng = 0 điểm. 								Văn bản triển khai đề CBVC, người lao động giám sát việc thực hiện các nội dung mà tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Điều 49, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	
3.10.5	Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân	1								
	<p><u>Yêu cầu</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch hoạt động và thực hiện giám sát theo kế hoạch hằng năm = 1 điểm. - Thực hiện không đúng = 0 điểm. <p>* <u>Lưu ý:</u> Đối với đơn vị không tổ chức Ban Thanh tra nhân dân theo quy định thì chấm 1 điểm đối với tiêu chí này.</p>								Kế hoạch hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; biên bản giám sát Ban Thanh tra nhân dân; văn bản kiến nghị thủ trưởng cơ quan xử lý các vấn đề qua giám sát.	
3.10.6	Công khai minh bạch thu chi tài chính	1								
	<u>Yêu cầu</u>								Văn bản thông báo	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng quy định = 1 điểm. - Có nội dung thực hiện không đúng = 0 điểm. 								công khai số liệu dự toán và quyết toán đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê chuẩn, kể cả khoản ngân sách bổ sung; nguồn thu và các khoản chi từ các khoản đóng góp của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; công khai mục đích huy động, kết quả huy động và hiệu quả việc sử dụng các nguồn huy động..	
IV	Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ	3								
4.1	Phối hợp giữa tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị	1								Sở Nội vụ
	<p><u>Yêu cầu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Quy chế phối hợp giữa tập thể lãnh đạo đơn vị với cấp ủy hoặc đoàn thể và tổ chức thực hiện tốt quy chế phối hợp = 1 điểm. - Không ban hành = 0 điểm. 								Quy chế phối hợp giữa tập thể lãnh đạo đơn vị với các tổ chức đoàn thể của đơn vị hoặc các văn bản có nội dung phối hợp giữa tập thể	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
									lãnh đạo đơn vị với các tổ chức đoàn thể của đơn vị.	
4.2	Xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ	2								Sở Nội vụ
	<u>Yêu cầu:</u> - Trong năm không có vụ việc mất đoàn kết nội bộ = 2 điểm . - Có vụ việc mất đoàn kết nội bộ = 0 điểm .								Báo cáo của đơn vị.	
V	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính	30								
5.1	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ chính trị	2								Sở Nội vụ
5.1.1	Kế hoạch kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công tác năm	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Ban hành Kế hoạch kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công tác năm = 1 điểm . - Không ban hành = 0 điểm .								Kế hoạch kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công tác năm của đơn vị.	
5.1.2	Thực hiện kiểm tra	1								
	<u>Yêu cầu</u>								Quyết định thành lập	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	- Có kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác năm = 1 điểm . - Không kiểm tra = 0 điểm .								Đoàn kiểm tra; Biên bản kiểm tra; thông báo kết luận kiểm tra; văn bản yêu cầu khắc phục, đôn đốc sau kiểm tra.	
5.2	Công tác cán bộ	8								Sở Nội vụ
5.2.1	Công tác bầu cử, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, viên chức và thực hiện số lượng cấp phó theo quy định	3								
5.2.1.1	Công tác quy hoạch	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Thực hiện đúng quy định (thực hiện rà soát, bổ sung hằng năm và đảm bảo tỷ lệ, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện) = 1 điểm . - Thực hiện không đúng quy định: 0 điểm .								Quyết định phê duyệt quy hoạch cán bộ của đơn vị.	
5.2.1.2	Công tác bầu cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, viên chức	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Thực hiện đúng quy định (đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện; không có đơn, thư khiếu kiện) = 1 điểm . - Thực hiện không đúng quy định = 0 điểm .								File điện tử Hồ sơ bầu cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị.	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	* Lưu ý: Đơn vị trong năm đánh giá không có trường hợp bầu cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thì chấm 1 điểm đối với tiêu chí này.									
5.2.1.3	Thực hiện công tác tuyển dụng, quản lý, bố trí, sử dụng người làm việc đúng quy định của pháp luật;	1								
	Yêu cầu: - Thực hiện đúng quy định = 1 điểm . - Thực hiện không đúng quy định = 0 điểm .								Báo cáo của đơn vị và các văn bản minh chứng cho việc thực hiện của Hội.	
5.2.2	Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn của cán bộ, viên chức quản lý theo quy định	1								
	Yêu cầu - 100% viên chức quản lý đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định = 1 điểm . - Dưới 100% = 0 điểm .								- Lập danh sách thống kê số viên chức quản lý của đơn vị (gồm lý lịch trích ngang về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ... - Báo cáo của đơn vị.	
5.2.3	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức (CBVC)	1								
	Yêu cầu - Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi								Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của địa phương.	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	<i>dưỡng CBVC và trong năm không có CBVC tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng vi phạm nội quy, quy chế lớp học = 1 điểm.</i> - Không ban hành hoặc có CBVC tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng vi phạm nội quy, quy chế = 0 điểm.								Thống kê số nhiệm vụ trong kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBVC; số nhiệm vụ đã hoàn thành, số nhiệm vụ chưa hoàn thành.	
5.2.4	Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	3								
5.2.4.1	Ban hành Quy chế đánh giá	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Có ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung Quy chế đánh giá cán bộ, công chức, viên theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền = 1 điểm. - Không ban hành = 0 điểm								Quy chế đánh giá cán bộ, viên chức của đơn vị.	
5.2.4.2	Kết quả đánh giá cán bộ, viên chức	2								
	<u>Yêu cầu</u> - Có cán bộ, viên chức được đánh giá “Không hoàn thành nhiệm vụ” = 0 điểm. - Có cán bộ, viên chức được đánh giá “Hoàn thành nhiệm vụ” = 1 điểm. - 100% cán bộ, viên chức được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên”								Quyết định xếp loại viên chức của cơ quan, đơn vị. * <u>Lưu ý:</u> Không yêu cầu tài liệu kiểm chứng đối với CBCCVC thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	= 2 điểm.								quản lý.	
5.3	Thực hiện chế độ công vụ	5								Sở Nội vụ
5.3.1	Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai về văn hóa công vụ	1								
	<u>Yêu cầu:</u> - Ban hành đầy đủ = 1 điểm . - Ban hành không đầy đủ = 0 điểm .								Kế hoạch thực hiện văn hóa công vụ hằng năm, giai đoạn (nếu có) của đơn vị; các văn bản chỉ đạo về thực hiện quy tắc đạo đức nghề nghiệp, những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm; quy định chức trách nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.	
5.3.2	Tuyên truyền về văn hóa công vụ	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Có hình thức tuyên truyền cụ thể về thực hiện văn hóa công vụ (Tổ chức cuộc thi tìm hiểu hoặc hội thảo khoa học, tọa đàm hoặc mở lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức về văn hóa công vụ) = 1 điểm . - Không thực hiện = 0 điểm .								Kế hoạch tổ chức hội thảo, mở lớp hoặc quyết định mở lớp, quyết định thành lập Ban quản lý lớp; giấy mời, quyết định trao giải cuộc thi tìm hiểu về văn hóa công vụ,	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	Lưu ý: địa phương, đơn vị có thể tổ chức riêng hoặc lồng ghép nội dung văn hóa công vụ trong cuộc thi, hội thảo, lớp tập huấn..								Bảng, đĩa ghi hình hội thi, hội thảo, toàn đàm các hình thức tuyên truyền.	
5.3.3	Kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ	1								
	Yêu cầu - Có thực hiện = 1 điểm . - Không thực hiện = 0 điểm .								Kế hoạch kiểm tra chức trách, nhiệm vụ; biên bản, kết luận kiểm tra, báo cáo khắc phục sau kiểm tra, quyết định xử lý kỷ luật (nếu có).	
5.3.4	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính	2								
	Yêu cầu - Trong năm không có lãnh đạo đơn vị bị xử lý kỷ luật = 1 điểm . - Trong năm không có viên chức bị xử lý kỷ luật = 1 điểm . * Lưu ý: + Trong năm có cán bộ, viên chức thuộc nội dung nào nêu trên bị kỷ luật thì chấm 0 điểm với nội dung đấy. + Áp dụng đánh giá với cả kỷ luật đảng và kỷ luật hành chính.								Thống kê danh sách cán bộ, viên chức bị kỷ luật nêu rõ hình thức kỷ luật.	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
5.4	Xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế	4								Sở Nội vụ
5.4.1	Xây dựng trình cấp có thẩm quyền quyết định vị trí việc làm, điều chỉnh, bổ sung vị trí việc làm theo quy định	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Thực hiện rà soát và xây dựng trình cấp có thẩm quyền quyết định vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định = 1 điểm . - Chưa thực hiện = 0 điểm .								Tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành vị trí việc làm của đơn vị.	
5.4.2	Kế hoạch sử dụng biên chế hằng năm	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Xây dựng kế hoạch sử dụng biên chế viên chức đúng thời gian quy định = 1 điểm . - Không xây dựng kế hoạch: 0 điểm .								Kế hoạch sử dụng biên chế viên chức, hợp đồng lao động.	
5.4.3	Thực hiện tinh giản biên chế	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Thực hiện việc tinh giản biên chế (cắt giảm biên chế) theo đúng Kế hoạch của cơ quan, đơn vị và của tỉnh giao = 1 điểm . - Không hoàn thành kế hoạch tinh giản theo quy định = 0 điểm . * Lưu ý: Đối với đơn vị không phải								Báo cáo của đơn vị.	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	thực hiện tinh giản biên chế thì chấm 1 điểm đối với tiêu chí này.									
5.4.4	Báo cáo về tình hình tổ chức, hoạt động đơn vị	1								
	<u>Yêu cầu:</u> - Hằng năm báo cáo UBND tỉnh về tổ chức, hoạt động của đơn vị đúng quy định = 1 điểm . - Không báo cáo = 0 điểm .								Báo cáo về tổ chức và hoạt động của đơn vị.	
5.5	Triển khai thực hiện cải cách hành chính	5								
5.5.1	Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm	3								Sở Nội vụ
5.5.1.1	Xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính hằng năm	1								
	<u>Yêu cầu</u> - Ban hành Kế hoạch CCHC trước ngày 10/01 hằng năm và đầy đủ nội dung theo quy định = 1 điểm . - Ban sau ngày 10/01 hằng năm hoặc không đủ nội dung theo quy định = 0,5 điểm . - Không ban hành = 0 điểm .								Kế hoạch CCHC của đơn vị	
5.5.1.2	Thực hiện kế hoạch	2								
	<u>Yêu cầu:</u> - Hoàn thành dưới 80% kế hoạch = 0								Đơn vị lập Biểu thống kê các nhiệm vụ đã	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	<p>điểm.</p> <p>- Hoàn thành từ 80% kế hoạch trở lên thì điểm tiêu chí này được tính như sau: <u>(Tỷ lệ % thực hiện kế hoạch 2 điểm)/100.</u></p> <p>* Ghi chú: Kế hoạch ban hành trước ngày 10/01 hàng năm và bố trí đủ nguồn lực thực hiện; phải có phụ biểu nhiệm vụ trọng tâm, xác định rõ khối lượng công việc, thời gian hoàn thành cụ thể và đính kèm các sản phẩm của kế hoạch kèm theo có số thứ tự như trong Biểu nhiệm vụ.</p>								hoàn thành, chưa hoàn thành theo kế hoạch đề ra và đính kèm sản phẩm của kế hoạch trên phần mềm chấm điểm; tổng hợp kinh phí bố trí cho Kế hoạch CCHC của đơn vị.	
5.5.2	Báo cáo kết quả thực hiện CCHC theo quy định	1								Sở Nội vụ
	<p><u>Yêu cầu</u></p> <p>- Báo cáo CCHC định kỳ đầy đủ, đúng quy định về nội dung, số lượng, thời gian báo cáo, các phụ lục kèm theo (văn bản điện tử và thông qua phần mềm báo cáo CCHC của tỉnh) = 1 điểm.</p> <p>- Thực hiện không đúng quy định = 0 điểm.</p>								Đơn vị thống kê số lượng (04 báo cáo/năm), thời gian gửi Báo cáo nêu rõ thời gian gửi báo cáo.	
5.5.3	Công tác tuyên truyền CCHC đến hội viên	1								Sở Nội vụ
	<u>Yêu cầu</u>								- Văn bản triển khai	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	<ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai = 1 điểm. - Không thực hiện = 0 điểm. 								tuyên truyền CCHC của đơn vị; - Địa chỉ liên kết đến bài viết trên Trang TTĐT, bài viết cho về công tác CCHC của đơn vị; - Đối với bài viết trên Trang TTĐT CCHC của tỉnh, Sở Nội vụ thống kê và chấm điểm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị.	
5.6	Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin	5								Sở Thông tin và Truyền thông
5.6.1	Phân công người đứng đầu phụ trách chuyển đổi số	1								
	<u>Yêu cầu</u> <ul style="list-style-type: none"> - Có phân công = 1 điểm. - Phân công cấp phó phụ trách công tác chuyển đổi số = 0,5 điểm. - Không phân công = 0 điểm. 								Quyết định phân công phụ trách công tác chuyển đổi số của đơn vị.	
5.6.2	Điều hành và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường số	1,5								
	<u>Yêu cầu</u> <ul style="list-style-type: none"> - 90% trở lên hồ sơ, công việc được xử 								Kiểm tra trực tiếp trên Hệ thống quản lý văn	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	<i>lý trên môi trường số = 1,5 điểm. - Dưới 90% = 0 điểm.</i>								bản.	
5.6.3	Xây dựng hồ sơ đề xuất, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ	1,5								
	<u>Yêu cầu:</u> <i>- Đã triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ = 1,5 điểm. - Chưa triển khai = 0 điểm.</i>								Kiểm tra, theo dõi, đánh giá trên môi trường số.	
5.6.4	Trang thông tin điện tử của đơn vị	1								
	<u>Yêu cầu:</u> <i>- Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin theo quy định = 1 điểm. - Cung cấp không đầy đủ, không kịp thời = 0 điểm.</i>								Địa chỉ liên kết đến Trang thông tin điện tử của đơn vị.	
5.7	Công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật	1								Sở Tư pháp
	<u>Yêu cầu</u> <i>- Thực hiện tốt công tác phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật =</i>								Văn bản phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước tuyên truyền, giáo dục pháp luật.	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	1 điểm. - Thực hiện không tốt = 0 điểm.									
NỘI DUNG II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM		15								
VI	Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	6								
6.1	Thực hiện các văn bản pháp luật, quy định của UBND tỉnh, điều lệ Hội, phương hướng phát triển về lĩnh vực Hội hoạt động	1								Sở Nội vụ
	<u>Yêu cầu</u> - Thực hiện đúng quy định = 1 điểm. - Thực hiện không đúng quy định = 0 điểm.								Lập Biểu thống kê các báo cáo đã thực hiện, chưa thực hiện. Đính kèm sản phẩm của việc thực hiện;	
6.2	Xây dựng Chương trình, Kế hoạch công tác năm	1								Sở Nội vụ
	<u>Yêu cầu</u> - Ban hành Chương trình, kế hoạch công tác năm đúng quy định = 1 điểm. - Ban hành Kế hoạch không đúng (chậm thời gian, thiếu nội dung, không có Biểu nhiệm vụ trọng tâm..) = 0 điểm.								Kế hoạch, chương trình công tác năm của đơn vị. * Ghi chú: Kế hoạch được ban hành và bố trí đủ nguồn lực thực hiện; phải có phụ biểu nhiệm vụ trọng tâm, xác định rõ khối lượng	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
									công việc, thời gian hoàn thành cụ thể và đính kèm các sản phẩm của kế hoạch kèm theo có số thứ tự như trong Biểu nhiệm vụ.	
6.3	Kết quả thực hiện Chương trình, Kế hoạch công tác năm	2								Sở Nội vụ
	<p><u>Yêu cầu</u></p> <p>- Hoàn thành dưới 80% kế hoạch = 0 điểm.</p> <p>- Hoàn thành từ 80% kế hoạch trở lên thì điểm tiêu chí này được tính như sau: <u>(Tỷ lệ % thực hiện kế hoạch x 2 điểm)/100.</u></p>								Lập Biểu thống kê tổng số các nhiệm vụ trong kế hoạch; các nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa hoàn thành theo kế hoạch đề ra và tính tỷ lệ các nhiệm vụ hoàn thành theo yêu cầu. Đính kèm sản phẩm của kế hoạch trên phần mềm chấm điểm; tổng hợp kinh phí bố trí cho Kế hoạch công tác năm của đơn vị.	
6.4	Thực hiện sự phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực Hội hoạt động	2								Sở Nội vụ
	<p><u>Yêu cầu</u></p> <p>- Thực hiện đúng quy định = 2 điểm</p>								Lập Biểu thống kê các công việc đã thực hiện,	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	- Thực hiện không đúng quy định = 0 điểm								chưa thực hiện sự phối hợp. Đính kèm sản phẩm của việc thực hiện;	
VII	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao	4								
7.1	Nhiệm vụ UBND tỉnh, Chỉ tịch UBND tỉnh giao	2								Văn phòng UBND tỉnh
	<u>Yêu cầu:</u> - 100% nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, trước hạn = 2 điểm. - Có tối đa 02 nhiệm vụ hoàn thành nhưng quá hạn = 0,5 điểm. - Có nhiệm vụ đến hạn nhưng không hoàn thành hoặc từ 03 nhiệm vụ hoàn thành nhưng quá hạn trở lên = 0 điểm.								Báo cáo của đơn vị.	
7.2	Thực hiện kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	2								Sở Tài chính
	<u>Yêu cầu:</u> - Dưới 80% = 0 điểm. - Từ 80% trở lên, điểm được tính như sau: <u>(Tỷ lệ % thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách x 2 điểm)/100.</u> * <u>Lưu ý:</u> Trong phạm vi 03 năm liên kế								Kết luận thanh tra, kiểm toán trong phạm vi năm gần nhất; báo cáo khắc phục của địa phương; văn bản xử lý, giải quyết các kiến nghị sau thanh tra,	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	trước năm đánh giá, nếu đơn vị không có kiến nghị thanh tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách phải khắc phục thì chấm 2 điểm đối với tiêu chí 7.2 này.								kiểm toán.	
VIII	Việc sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm hằng năm	5							Năm 2024, năm đầu tiên đánh giá, Hội đồng thẩm định chấm điểm tối đa <u>nội dung VIII</u> đối với tất cả các đơn vị do chưa có kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các năm trước.	
8.1	Phân tích tồn tại, hạn chế, tiêu chí bị trừ điểm trong kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm	1								Sở Nội vụ
	<u>Yêu cầu:</u> - Có báo cáo phân tích sau khi UBND tỉnh quyết định xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ = 1 điểm . - Không có báo cáo = 0 điểm . * Ghi chú: Thời gian ban hành Báo cáo chậm nhất 10 ngày sau khi UBND tỉnh ban hành quyết định công bố kết quả đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ.								Báo cáo phân tích, đánh giá hạn chế, tồn tại, tiêu chí bị trừ điểm trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	<p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm số xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị cao hơn năm trước = 1,5 điểm. - Bằng năm trước = 0,5 điểm. - Thấp hơn năm trước = 0 điểm. 								Theo dõi, đánh giá của của Sở Nội vụ.	
NỘI DUNG III. KẾT QUẢ KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, YẾU KÉM KHUYẾT ĐIỂM ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN KẾT LUẬN, CHỈ RA		3								
IX	Xây dựng Kế hoạch, chương trình đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra	1								Sở Nội vụ
	<p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên cơ sở thông báo kết luận kiểm tra của các Đoàn kiểm tra các năm trước (trong phạm vi 3 năm trước liền kề của năm đánh giá) đơn vị xây dựng kế hoạch, đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra có tính = 1 điểm. - Không xây dựng kế hoạch hoặc không đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra = 0 điểm. 								Kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém của đơn vị. * Ghi chú: Trong phạm vi 3 năm trước liền kề của năm đánh giá, nếu đơn vị không có kết luận kiểm tra thì chấm 1 điểm với tiêu chí này	
X	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém được chỉ ra	2								Sở Nội vụ
	<p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ 80% trở lên vấn đề tồn tại, hạn 								- Thống kê số vấn đề tồn tại được chỉ ra tại	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần và cách thức, phương pháp đánh giá, chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Xếp loại chất lượng				Tài liệu kiểm chứng	Cơ quan thẩm định điểm tự đánh giá
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém		
	<p>ché, yếu kém được chỉ ra tại các thông báo kết luận được xử lý, khắc phục. Điểm được tính như sau: <u>Tỷ lệ % các vấn đề tồn tại, hạn chế, yếu kém được chỉ ra tại các thông báo kết luận được xử lý, khắc phục * 2 điểm/100</u> - Dưới 80% = 0 điểm.</p>								<p>các kết luận thanh tra, kiểm tra. - Thống kê số vấn đề tồn tại đã được khắc phục, xử lý. Số vấn đề chưa được khắc phục xử lý. - Tính tỷ lệ theo yêu cầu. - Báo cáo và kèm theo các sản phẩm khắc phục, xử lý (kết quả) hạn chế, yếu kém của đơn vị. * <u>Ghi chú:</u> Trong phạm vi 3 năm trước liền kề của năm đánh giá, nếu đơn vị không có kết luận kiểm tra thì <u>chấm 2 điểm</u> với tiêu chí này</p>	